

## **KẾ HOẠCH GIÁM SÁT**

### **Kết quả thực hiện và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Điều 55 Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 358/NQ-HĐND, ngày 12/12/2014 của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2015;

Thực hiện Thông báo số 08/TB-HĐND ngày 19/01/2015 của Thường trực HĐND tỉnh về phân công thực hiện Chương trình giám sát chuyên đề năm 2015; Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh giám sát chuyên đề: "Kết quả thực hiện và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh Điện Biên", như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Đánh giá kết quả quản lý và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh tại xã, phường, thị trấn; xem xét những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong việc quản lý và sử dụng đất công ích. Từ đó có những kiến nghị, đề xuất trong thời gian tới được thực hiện tốt hơn.

##### **2. Yêu cầu**

- Các đơn vị được giám sát có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu của Đoàn giám sát theo Kế hoạch giám sát và quy định của pháp luật về hoạt động giám sát.

- Nội dung giám sát phải cụ thể, làm rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan; nội dung giám sát phải trọng tâm, trọng điểm đảm bảo tính khách quan hiệu lực, hiệu quả của giám sát.

#### **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN**

**1. Phạm vi giám sát:** Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh giám sát trên phạm vi toàn tỉnh

##### **2. Đối tượng**

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

##### **3. Thành phần đoàn giám sát**

- Thành viên Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Điện Biên;
- Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

#### **III. NỘI DUNG**

Kết quả thực hiện và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh theo các quy định của pháp luật về đất đai.

(có đề cương gửi kèm).

#### **IV. QUY TRÌNH GIÁM SÁT**

##### **1. Công tác chuẩn bị**

Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch và quyết định thành lập đoàn giám sát gửi các đơn vị theo quy định.

##### **2. Tiến hành giám sát**

- Thời gian giám sát dự kiến vào tháng 5 năm 2015 (Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh sẽ có thông báo sau).

- Ban KTNS giám sát thực tế tại Sở Tài nguyên và Môi trường; thành phố Điện Biên Phủ và các huyện: Điện Biên, Tuần Giáo (Ban sẽ đến và giám sát trực tiếp và làm việc với 02 đơn vị tại các xã, phường, thị trấn). Các đơn vị còn lại Ban KTNS giám sát thông qua báo cáo.

##### **3. Tổng hợp kết quả giám sát**

Kết thúc đợt giám sát, Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh hoàn thiện báo cáo giám sát theo quy định gửi tới các cơ quan liên quan.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở kế hoạch giám sát, Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị:

- Các đơn vị thuộc đối tượng giám sát xây dựng báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý gửi kèm kế hoạch và gửi về Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh trước ngày 25/4/2015 và qua thư điện tử: cuong131@gmail.com .

- Các đơn vị được giám sát bố trí thời gian, cán bộ làm việc với đoàn khi có lịch giám sát cụ thể.

- Đề nghị Thường trực HĐND cấp huyện tham gia làm việc với đoàn khi đoàn làm việc và giám sát tại cơ sở.

- Báo Điện Biên Phủ, Đài phát thanh Truyền hình tỉnh mỗi đơn vị cử 01 phóng viên tham gia cùng đoàn giám sát (kế hoạch này thay cho giấy mời).

Trên đây là kế hoạch giám sát: "Kết quả thực hiện và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh Điện Biên" Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị các đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp thực hiện./.

##### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh (B/c);
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Điện Biên;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Thường trực HĐND - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng HC - QT (3); Phòng CT HĐND (6);
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hữu Khởi**



## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh Điện Biên**  
(Kèm theo kế hoạch giám sát số: 02/KH-KTNS ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh)

### I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Những khó khăn, thuận lợi trong tổ chức thực hiện quản lý đất công ích
2. Công tác chỉ đạo điều hành, ban hành các văn bản tổ chức triển khai thực hiện.
3. Công tác phối hợp với các ngành, các cấp.

### II. KẾT QUẢ THỰC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý đất công ích từ năm 2011 đến 31/12/2014
  - a, Việc thực hiện đo đạc, đăng ký, lập hồ sơ địa chính, cập nhật quỹ đất công ích vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để quản lý đất công ích.
  - b, Việc xây dựng phương án dồn điền, đổi thửa, quy hoạch lại khu sản xuất nông nghiệp để tập trung quỹ đất công ích thuận tiện cho việc quản lý.
  - c, Việc bổ sung quỹ đất công ích đối với cấp xã chưa có hoặc có nhưng chưa vượt mức đất công ích theo quy định của luật đất đai năm 2013.
  - d, Trình tự, thủ tục, thời gian cho thuê quỹ đất công ích; việc quản lý và sử dụng tiền thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích; ((số tiền thuê đất từ năm 2011 đến 31/12/2014 (chi tiết từng loại tiền thuê đất công ích); số tiền chi từ năm 2011 đến 31/12/2014 và chi tiết nội dung chi)); trong quá trình quản lý có chuyển mục đích công ích sang mục đích khác không.
  - đ, Công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất công ích (hàng năm kiểm tra, giám sát bao nhiêu cuộc; bao nhiêu vụ vi phạm phát hiện và kết quả xử lý vi phạm).
2. Việc sử dụng đất công ích từ năm 2011 đến 31/12/2014
  - Tổng diện tích đất nông nghiệp:.....ha;
  - Diện tích đất công ích:.....ha; tỷ lệ.....% so với đất nông nghiệp; trong đó:
    - + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;
    - + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;
    - + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;
  - a. Quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã phường đã sử dụng:
    - Xây dựng các công trình công cộng của xã.....ha; tỷ lệ.....%; trong đó:
      - + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;
- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;
- Bồi thường cho người có đất được sử dụng để xây dựng các công trình công cộng.....ha; tỷ lệ.....%; trong đó:

- + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;

- Xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương.....ha; tỷ lệ.....%; trong đó:

- + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;

- Giao cho các hộ cá gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp nhưng thiếu đất hoặc không có đất sản xuất trên địa bàn.....ha; tỷ lệ.....%; trong đó:

- + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;

b. Quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã phường chưa sử dụng vào mục đích công ích

- Tổng diện tích đất nông nghiệp:.....ha;

- Diện tích đất công ích:.....ha; tỷ lệ.....% so với đất nông nghiệp; trong đó:

- + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;

\*Trong đó cho các hộ cá nhân, gia đình tại địa phương thuê

- Diện tích đất công ích:.....ha; tỷ lệ.....% so với đất nông nghiệp; trong đó:

- + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;

c. Số diện tích bị các tổ chức, cá nhân lấn chiếm, chiếm dụng.... ha; tỷ lệ ...% so với đất công ích; trong đó:

- + Diện tích đất trồng cây hàng năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất trồng cây lâu năm.....ha; tỷ lệ.....%;

- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản.....ha; tỷ lệ.....%;

### **III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

#### **1. Ưu điểm**

- Kết quả đạt được.
- Nguyên nhân đạt được.

#### **2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân**

- Hạn chế.
- Nguyên nhân của hạn chế.

### **IV. KIẾN NGHỊ**

Từ những bất cập, tồn tại hạn chế đã nêu ở trên, các đơn vị có kiến nghị đề xuất để việc quản lý, sử dụng đất công ích được chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả:

1. Chính Phủ.
2. Bộ, ngành Trung ương.
3. Kiến nghị với HĐND - UBND tỉnh.
4. Sở ngành, các cơ quan liên quan.

---

*Lưu ý:* Trên đây là Đề cương tóm tắt những vấn đề chung, Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Sở ngành, các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình được giao để xây dựng báo cáo theo đề cương trên và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh trước ngày 25/4/2015 và qua thư điện tử: [cuong131@gmail.com](mailto:cuong131@gmail.com)












**PHIẾU TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN**

**Kính gửi:** Lãnh đạo Ban KTNS HĐND tỉnh

<b>1. Văn phòng Đoàn ĐBQH&amp;HĐND tỉnh trình duyệt văn bản:</b> ..... - Trích yếu nội dung văn bản: kế hoạch giám sát: "Kết quả thực hiện và sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh Điện Biên" - Văn bản kèm theo:..... .....	
<b>2. Chuyên viên soạn thảo: Vũ Đức Cường</b>	
<b>3. Lãnh đạo phòng thẩm định</b>	Ngày 11 tháng 3, năm 2015 Ký tên 
<b>4. Ý kiến thẩm định của Lãnh đạo VP</b>	Ngày 11 tháng 3 năm 2015 Ký tên 
<b>5. Ý kiến của các Ban HĐND</b>	Ngày 5 tháng 4 năm 2015 Ký tên 
<b>6. Ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo Đoàn ĐBQH, Thường trực HĐND tỉnh</b>	Ngày      tháng      năm 2015 Ký tên
<b>7. Số lượng bản in</b>	
<b>8. Văn bản chuyển đến các đơn vị, cá nhân</b>	
<b>9. Người gửi văn bản</b>	